

BIÊN BẢN

Rà soát, điều chỉnh chiến lược phát triển nhà trường năm 2020

A. MỞ ĐẦU

- Thời gian: 8 giờ 00, ngày 28 tháng 8 năm 2020
- Địa điểm: Phòng Hiệu trưởng
- Thành phần: Liên tịch mở rộng (vắng: 0)

B. NỘI DUNG

Trong buổi họp, các thành viên trong Liên tịch mở rộng đã rà soát các chỉ tiêu nhà trường đạt được trong năm học. Qua đó, các thành viên trong Liên tịch mở rộng đã đánh giá một cách khách quan về những nội dung đạt được và chưa đạt được so với chiến lược phát triển nhà trường tương ứng với từng giai đoạn để có thể điều chỉnh chiến lược một cách phù hợp. Các nội dung đã được thống nhất như sau:

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Khái quát về tình hình nhà trường

a) Mặt mạnh

Tổ, nhóm có chỉ đạo và chủ động lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp dạy học tích cực để xây dựng tiết dạy theo chủ đề, tích hợp, liên môn... trong soạn giảng giáo viên có bổ sung, cập nhật những nội dung chỉ đạo đúng với chủ đề, chủ điểm trọng tâm của ngành, phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

Thực hiện công việc theo kế hoạch, có định hướng. Nền nếp trật tự, kỷ luật, vệ sinh môi trường, cảnh quan sư phạm luôn được quan tâm xây dựng và duy trì.

Hoạt động đổi mới phương pháp đang từng bước chuyển mình hiệu quả, một số giáo viên trẻ rất năng động, chịu khó đầu tư chuyên môn đã gây dựng được một số học sinh nông cốt tự chiếm lĩnh tri thức, tổ chức, phân công, thực hiện theo yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy rất hoàn thiện về mọi mặt đã phần nào tạo dựng được niềm tin, ưu thế của việc vận dụng đổi mới phương pháp.

Tỉ lệ học sinh giỏi các cấp và học sinh tham gia các hội thi các cấp có chuyển biến tốt về số lượng và chất lượng.

b) Mặt hạn chế

Vai trò, trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn còn cả nể, chỉ đạo chưa kiên quyết, chưa khơi dậy niềm đam mê chuyên môn, không khí hứng khởi, sôi nổi trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn.

Một vài tổ trưởng chưa thể hiện tốt năng lực chỉ đạo chuyên môn, sinh hoạt tổ chỉ thông qua các văn bản hướng dẫn chuyên môn thiếu phân tích và định hướng cụ thể.

Tỉ lệ học sinh giỏi khá chưa củng cố hiệu quả.

2. Về học sinh

a) Biên chế lớp, sĩ số học sinh

Năm học	T. số học sinh	T. Số lớp	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
			Số lớp	Sĩ số	Số lớp	Sĩ số	Số lớp	Sĩ số	Số lớp	Sĩ số
2019 – 2020 (Chiến lược)	1945	41	13	620	10	517	9	421	9	387
2019 – 2020	1219	30	6	270	6	234	9	348	9	367

b) Học lực

Năm học	Xếp loại				
	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
2019 – 2020 (Chiến lược)	32,80%	45,14%	20,00%	1,01%	0,05%
2019 – 2020	46,0%	38,9%	14,9 %	0,25%	0,0%

c) Hạnh kiểm

Năm học	Xếp loại			
	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
2019 – 2020 (Chiến lược)	93,00%	5,95%	1,05%	0%
2019 – 2020	99,2%	0,8%	0%	0%

3. Về đội ngũ

a) Tình hình giáo viên

STT	Bộ môn	Tổng số giáo viên		Ghi chú
		2019 – 2020 (Chiến lược)	2019 - 2020	
1	Văn - TV	13	9	
2	Lịch sử	4	3	
3	Địa lý	4	3	
4	GDCD	3	2	
5	Tiếng Anh	10	8	
6	Toán	11	9	
7	Vật lý	4	3	
8	Hóa học	3	2	
9	Sinh vật	6	2	
10	Công nghệ KTDV	2	1	
11	Công nghệ KTCN	2	1	
12	Công nghệ KTNN	1	1	
13	Tin học	4	2	
14	Nhạc	3	1	
15	Họa	3	2	
16	Thể dục	6	3	
Tổng cộng		79	52	

b) Chuyên môn, nghiệp vụ

Năm học	Tổng số			Trình độ chuyên môn			
	CBQL	GV	NV	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sau ĐH

2019 – 2020 (Chiến lược)	03	79	09	41	29	00	02
2019 – 2020	03	52	06	45	12	02	02

c) Trình độ ngoại ngữ, tin học, công nghệ thông tin

Năm học	Ngoại ngữ				Tin học, công nghệ thông tin				
	CCA	CCB	CĐ	ĐH	CCA	CCB	CĐ	ĐH	CNTT
2019 – 2020 (Chiến lược)	16	25	07	07	72	03	04	02	79
2019 – 2020	02	40	03	06	47	6	1	2	53

d) Trình độ lý luận chính trị, nghiệp vụ quản lý giáo dục

Năm học	Trình độ lý luận chính trị			Nghiệp vụ quản lý giáo dục
	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp	
2019 – 2020 (Chiến lược)	8	21	01	05
2019 – 2020	17	18	00	03

e) Học sinh giỏi cấp huyện, thành phố

Năm học	Tổng số học sinh dự thi	Danh hiệu đạt được			
		Cấp huyện		Cấp thành phố	
		Tổng số	Tỉ lệ	Tổng số	Tỉ lệ
2019 – 2020 (Chiến lược)	35	30	86%	09	30%
2019 – 2020	66	39	59,1%	17	43,6%

f) Tốt nghiệp THCS, tuyển sinh vào lớp 10 và trung cấp nghề

Năm học	Học sinh tốt nghiệp THCS	Học sinh đạt điểm chuẩn vào các trường PTTH theo nguyện vọng	Học sinh học trung cấp nghề	Bỏ học hoặc không đạt điểm chuẩn
2019 – 2020 (Chiến lược)	100%	100%	20%	Không
2019 – 2020	100%	80,1%	19,1%	04

4. Về hiệu suất đào tạo, lên lớp thẳng, duy trì sĩ số, bỏ học, nghề phổ thông

Năm học	Tổng số học sinh	Huy động học sinh ra lớp	Hiệu suất đào tạo	Lên lớp thẳng	Bỏ học	Nghề phổ thông
2019 – 2020 (Chiến lược)	1945	100%	94,5%	99%	0,5%	100%
2019 – 2020	1219	100%	99,05%	99,75%	0,4%	89,7%

5. Về danh hiệu thi đua

a) Đối với đơn vị

- Năm học 2019 – 2020 (Chiến lược): Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

- Năm học 2019 – 2020: Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

b) Đối với cá nhân

Năm học	Tổng số CB – GV NV	CSTD cấp cơ sở		CSTD cấp Thành phố		Bằng khen cấp thành phố		Lao động Giỏi cấp trường	
		TS	Tỉ lệ	TS	Tỉ lệ	TS	Tỉ lệ	TS	Tỉ lệ
2019 – 2020 (Chiến lược)	55	9	16,3%	0	0,0%	02	3,6%	21	38,2%
2019 – 2020	55	9	16,3%	0	0,0%	10	18,2%	35	63,6%

7. Về trang thiết bị phục vụ dạy và học

Năm học	Bàn/ghế	Máy vi tính	Phòng Lab	Tivi 42 inches	Bảng tương tác	Đàn Organ
2019 – 2020 (Chiến lược)	720/1440	84	01 (48 chỗ)	31	04	31
2019 – 2020	720/1440	84	01 (48 chỗ)	31	04	31

8. Về đồ dùng dạy học, sách giáo khoa, thư viện

a) Thư viện

Phục vụ đọc tại chỗ, cho GV mượn sách nghiệp vụ, tổ chức phối hợp với giáo viên chủ nhiệm kiểm tra sách giáo khoa đầu năm học.

Lập kế hoạch hoạt động Thư viện trong năm học mới. Giới thiệu về Thư viện cho học sinh đầu cấp.

Thực hiện Thư mục sách về Bác Hồ. Tiếp nhận nguyên góp sách từ học sinh, giáo viên. Phục vụ đọc tại chỗ.

Trong năm bổ sung được 253 cuốn sách (Trong đó 116 cuốn STK, 117 cuốn STN, 20 cuốn SNV). Trong đó nguồn kinh phí ngân sách bổ sung là: 8.082.450 đ; huy động ngoài ngân sách là: 3.311.680 đ và được tặng là 4.235.4 đ

b) Thiết bị

- Thực hiện kế hoạch hoạt động công tác Thiết bị cho cả năm và theo từng tháng do Ban giám hiệu đề ra. Lập và thực hiện kế hoạch sử dụng Đồ dùng dạy học theo từng tháng, tuần cho tất cả giáo viên các khối 6,7,8,9.

- Phổ biến lịch Thực hành thí nghiệm đến các khối lớp để đảm bảo đủ số tiết Thực hành thí nghiệm trong năm học 2019 – 2020.

- Thống kê toàn bộ giáo án điện tử do giáo viên thực hiện. Cập nhật đầy đủ hồ sơ sổ sách Thiết bị - Đồ dùng dạy học theo từng tháng và trình BGH duyệt đúng hạn định

- Thường xuyên vệ sinh các phòng bộ môn và phòng Thực hành thí nghiệm. Vận động giáo viên tích cực mượn ĐDDH. Theo dõi việc sử dụng và bảo quản phòng Thực hành thí nghiệm của giáo viên.

- Năm học 2019 – 2020: Thư viện đạt Xuất sắc cấp huyện.

9. Về xây dựng biểu hiện văn hóa nhà trường

- Phát triển văn hóa đọc trong thư viện nhà trường, thành lập các câu lạc bộ văn hóa – nghệ thuật – thể thao.

- Tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, về nguồn.

- Tập thể gương mẫu, trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

- Môi trường làm việc cởi mở, dân chủ.

- Nhà trường có những chuẩn mực để luôn luôn cải tiến, vươn tới, sáng tạo mới.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ

1. Xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch

- Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học được xây dựng hàng năm tùy vào điều kiện thực tế, tình hình đội ngũ của nhà trường. Kế hoạch được thực hiện đúng quy trình, được bàn bạc công khai, dân chủ thông qua Hội nghị Cán bộ - Công chức, Nghị quyết Hội đồng trường, thống nhất các chỉ tiêu phân đầu từ tổ chuyên môn đến Hội đồng sư phạm trên cơ sở chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Kế hoạch được cụ thể hóa từng nội dung công việc, biện pháp và phân công thực hiện, bên cạnh nhiệm vụ chung của toàn ngành, đơn vị tập trung từng thực hiện nhiệm vụ cụ thể lồng ghép với chủ đề tư tưởng, các cuộc vận động nhằm nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng cho đội ngũ và giáo dục nhân cách cho học sinh.

2. Hệ thống hồ sơ, sổ sách

- Căn cứ vào Điều 27 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành theo Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về hệ thống hồ sơ, sổ sách về hoạt động giáo dục trong trường.

- Áp dụng văn bản 4058/GDĐT-TrH ngày 02 tháng 12 năm 2013 của Sở GDĐT TPHCM về thực hiện các loại sổ trong nhà trường. Thường xuyên thực hiện theo công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 01 năm 2014 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh việc lạm dụng HSSS trong nhà trường.

- Thực hiện công văn số 2414/GDĐT-VP ngày 04 tháng 8 năm 2014 của Sở GDĐT TPHCM về triển khai hệ thống cổng thông tin trong quản lý và điều hành tại đơn vị.

3. Quản lý tài chính

- Thực hiện đúng nguyên tắc tài chính hiện hành, thu đủ, thu đúng quy định hướng dẫn Liên Sở GDĐT-TC về thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập, Tờ trình của PGDĐT về thu, sử dụng học phí và thu khác được UBND huyện phê duyệt hàng năm.

- Công khai các khoản thu đến tất cả giáo viên, phụ huynh và học sinh, gửi văn bản thu các khoản về UBND xã theo dõi và giám sát. Thực hiện nội dung công khai được quy định tại Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của BGDĐT.

- Cung cấp hồ sơ, chứng từ và tạo điều kiện cho Phòng Tài chính – Đầu tư – Kế hoạch, Phòng GD&ĐT kiểm tra theo yêu cầu.

4. Công tác kiểm tra

- Trong từng năm học tiến hành kiểm tra hoạt động sư phạm của tất cả giáo viên và cá bộ phận theo Thông tư 43/2006/TT-BGD&ĐT về việc hướng dẫn thanh tra toàn diện nhà trường, cơ sở giáo dục khác và thanh tra hoạt động sư phạm nhà giáo, văn bản 3040/BGD&ĐT-TCCB về việc ban hành, hướng dẫn Quy chế đánh giá, xếp loại giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông công lập.

- Kế hoạch kiểm tra nội bộ được xây dựng từ đầu năm học, nội dung, hình thức, số lượng giáo viên kiểm tra toàn diện được phổ biến trong các cuộc họp hội đồng sư phạm, đồng thời cũng được sao chuyển đến các tổ chuyên môn, bộ phận nhằm tạo sự thống nhất chung trong quá trình thực hiện.

- Ngoài kế hoạch kiểm tra định lý, nhà trường sẽ kiểm tra đột xuất tình hình giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh; kiểm tra chất lượng làm việc của các bộ phận, nhân viên toàn trường và phúc tra việc khắc phục, điều chỉnh theo ghi nhận của biên bản.

5. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Tham mưu với Đảng uỷ, chính quyền địa phương vận động mọi nguồn lực tham gia vào công tác giáo dục một cách toàn diện, chú trọng công tác giáo dục đạo đức cho học sinh, nâng cao chất lượng văn hoá, đầu tư cơ sở vật chất nhà trường, khen thưởng động viên cán bộ, giáo viên, học sinh có thành tích trong giảng dạy và học tập.

- Phổ biến Điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh ban hành theo Thông tư 55/2011/TT- BGD&ĐT ngày 22/11/2011 nhằm tạo sự đồng thuận trong công tác giáo dục đạo đức học sinh, giúp đỡ học sinh yếu kém, nghèo, khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn và vận động học sinh bỏ học ra lớp.

- Thực hiện Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 ban hành Điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh. Tham mưu, tư vấn các công trình phục vụ cho học sinh như: khen thưởng cho học sinh đạt thành tích qua các hội thi, hỗ trợ học sinh có gia cảnh khó khăn... trên tinh thần tự nguyện, không áp đặt.

- Vận động cho tất cả Cha mẹ học sinh thấu hiểu trách nhiệm và nghĩa vụ gia đình trong công tác phối hợp cùng nhà trường giáo dục, dạy dỗ con em thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ người học nhằm tiếp cận vốn tri thức hình thành nhân sinh quan, lối sống và tương lai con em. Giới thiệu, tham mưu cho nhà trường các mạnh thường quân cùng chung tay góp sức chăm lo cho thế hệ trẻ; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài tạo điều kiện cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường, giải quyết triệt để tiêu chí không để học sinh có hoàn cảnh khó khăn phải nghỉ, bỏ học. Đây cũng là trọng tâm của nhà trường trong việc duy trì sĩ số và củng cố hiệu suất đào tạo.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển trường lớp tới từng CB – GV- NV trong nhà trường.

- Thành lập ban kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng năm và từng giai đoạn phát triển của nhà trường từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm đồng thời quyết định những việc cần điều chỉnh trong quá trình thực hiện.

2. Phó Hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và chịu trách nhiệm những phần việc cụ thể theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Công khai kế hoạch chiến lược phát triển trường lên Website của trường.

- Tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả, đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu của kế hoạch đề ra.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ theo từng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ.

- Triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng thành viên và của cả tổ, tìm hiểu nguyên nhân của kết quả và hạn chế từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm cho năm học tiếp theo, đề xuất những giải pháp để thực hiện có hiệu quả kế hoạch của tổ.

- Tham mưu, tư vấn và đề ra các giải pháp điều chỉnh kế hoạch trong quá trình thực hiện.

4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch phát triển trường lớp, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học của nhà trường, của tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch cụ thể của cá nhân theo từng năm, từng tháng, từng tuần.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy trách nhiệm và có hiệu quả các kế hoạch ban hành, báo cáo kết quả thực hiện với tổ chuyên môn, nhà trường và đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch trong những năm tiếp theo.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ, bộ phận; đoàn thể; đồng nghiệp; phụ huynh; học sinh thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường trong từng năm học.

5. Các tổ chức đoàn thể

- Tuyên truyền, tích cực vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện của tổ chức, đoàn thể trong việc tham gia thực hiện kế hoạch phát triển trường lớp của đơn vị.

- Góp ý cùng với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các biện pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch phát triển.

6. Học sinh

- Tích cực học tập, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống thông qua chương trình học tập và các hoạt động giáo dục để đáp ứng tốt các yêu cầu đổi mới, hội nhập của đất nước.

- Không ngừng phấn đấu học tập, năng động, sáng tạo tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THPT có đủ kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học THPT hoặc học nghề.

7. Ban Đại diện cha mẹ học sinh

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục hình thành nhân cách của con em.

- Hỗ trợ tài lực, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện thành công kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Liên tịch;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Cẩm Hồng